

San Diego, Dec. 14, 88

Thưa Bà,

Thư và hồ sơ kèm theo đây
là của ô. Tài (xin Bà đừng sợ 20^2)
nhờ tôi chuyển sang cho Bà để
câu mong Bà giúp đỡ về việc
xin cho gia đình sang định cư
tại Mỹ theo chương trình ODP.
(cùng quân nhân). ô Tài tin tưởng
Bà có thể giúp được việc này.

Tôi quen biết ô. Tài ở VN.
nhưng rất tiếc không biết cách
nào giúp họ được - tôi chỉ cần
nguyện cho họ được rời khỏi
quốc gia họ.

Nếu Bà cần thêm giấy tờ gì của
ô. Tài ở VN - tôi có thể giúp liên
hệ bằng thư. Cảm ơn Bà.

Marie C. Nguyen

Địa chỉ tại:

Marie C. Nguyen

Quản 8, ngày 13 tháng 11 năm 1988

Tàu Bà,

ngày 8.9.88 - 10.5.79
mười ba giờ một phút năm phút
(11-1)

Gửi thư viết Bà qua khi gọi Thiệu của Quan trường lừng

hiền là A. Nguyễn - Xuân - Liên, Bà rất thân của A. Thiệu. Thiệu

nghe. Thiệu A. Liên cho biết về đời sống Bà, tôi có thể xem

thì của Bà, biết biết Bà là người hào hiệp rất thùy mị
từ đầu. Bà giúp đỡ cho anh em đồng nghiệp, các bạn
của anh em học tập của tôi.

Ở đây trường học của tôi có phần bị đất, vì thời gian học tập

chỉ có hơn 2 năm từ 6.5.75 - 2.12.77, thời gian quan sát

theo qui định là 1 năm mà khả năng nuôi dạy 10.5.79 mới học

phần công dân. Trong giờ ra chơi có giờ nghỉ ngơi ở trường phải đi

kinh tế mới học hỏi những, tôi được chọn con đường học hành về quê

ở A. Tân Hòa và Tân Nhuận Đông (Nha Trang) Bà học, từ 1976. 78. Đến

1976. 88, vì cuộc sống mới của 2 quê quá buồn chán và khổ, nên
không thể cho anh em Bà đi ra quê nữa, tôi mới được về quê con.

Đang với lý lẽ của Bà.

Tôi mong Bà hãy lòng nhân ái, có đến thăm anh em gia đình tôi

hiện nay mà tạo điều kiện cho tôi được về quê học tập và làm việc

ở quê. Tôi đã vào 10/88 tôi có gọi là ở quê, thời gian (1976) đến
tên là 1976 có tên nhân ái, nên mới đến đây học tập và gọi

cho một người quen ở quê, mới gọi đến Bà một lúc ở nhà bà 1976. 88
mà vẫn học tập tại quê. Nay tôi làm việc ở đây mới gọi đến Bà

mong Bà tốt bụng nghĩ tôi là bạn học của cô Thảo và A. Quang
em ở. Bà có thể nghĩ đến Bà và anh em của tôi.

Cháu bà tôi ở quê, anh em của tôi, và giúp đỡ cho tôi, cũng phải đi
đến trường học, theo chương trình nhân đạo, gia đình tôi có cuộc sống

không quá ổn. Tôi nhận được thư và tin về nhà mong Bà hãy
đến ít thời giờ nghỉ ngơi mà cho tôi một thư, cho được an tâm

của Bà để chúng tôi được an tâm và mừng về quê. Tôi rất cảm
ơn Bà. Tôi rất cảm ơn Bà. Tôi rất cảm ơn Bà. Tôi rất cảm ơn Bà.

QUESTIONNAIRE FOR EX. POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

I.- Basic Information of Applicant in Vietnam

- 1/- Full name : Lê - Tu - Tài
- 2/- Other nam : không
- 3/- Date / Place of Birth : 25.8.1936 tại xã Khánh Hưng tỉnh Sóc Trăng
- 4/- Position rank (Before 4/1975) : Đại úy Nhà Viên - Thợ Áo - Bồi - Ủe
- 5/- Military Service number : 36/062.164
- 6/- Month, date, year arrested : 6.5.1975
- 7/- Month, date, year outed camp : 1.12.1977
- 8/- Present mailing address : 174 Đường - Bn - Trac Hùng 2 Quận 8 TP Hồ Chí Minh
- 9/- Present reasiding address : 174 Đường - Bn - Trac Hùng 2 Quận 8 TP Hồ Chí Minh

II.- List full name, date and place of birth of Immediate family and Father mother

a)- Relatives accompanying to be Considered for US country

Name in full	Dob	Pob	Sex	M/S	Address	Relationship
1. Nguyễn - Ngọc - Diệp	1.4.1936	Saigon	Nữ	Bn	Saigon	Vợ
2. Lê - Bình - Tri	26.1.1963	Saigon	Nam	chưa	Saigon	con
3. Lê - Thuý - Thảo	20.9.1966	Saigon	Nữ	chưa	Saigon	con
4. Lê - Thị - Hoài - Thanh	29.4.1968	Saigon	Nữ	chưa	Saigon	con
5. Lê - Bình - Trung	15.11.1971	Saigon	Nam	chưa	Saigon	con

b)- Complete family listing :

	Living/Dead	Address
1/- Father : Lê - Văn - Ngón	chết	Sóc Trăng
2/- Mother : Lương - Thị - Tán	sống	Sóc Trăng
3/- Spouse : Nguyễn - Ngọc - Diệp	sống	Saigon
4/- Former spouse : không		
5/- Children		
1. Lê - Văn - Yên - Thu	sống	Saigon
2. Lê - Bình - Tri	sống	Saigon
3. Lê - Thuý - Thảo	sống	Saigon
4. Lê - Thị - Hoài - Thanh	sống	Saigon
5. Lê - Bình - Trung	sống	Saigon
6/- Sibhings		
1. Lê - Văn - Lý	chết	Sóc Trăng
2. Lê - Thị - Thanh	sống	Saigon
3. Lê - Xuân - Chiếu	sống	Cần Thơ
4. Lê - Công - Xuân	sống	Saigon
5. Lê - Thị - Sùng	sống	Saigon
6. Lê - Thuận - Nghi	chết trong trại Cải tạo	Sóc Trăng

III.- Relatives Outside Vietnam :

a)- Closest relatives in the US : Of myself Of my spouse

không

b)- Relatives in other foreign countries :

không

Of myself

Of my spouse

IV.- Overseas Training Paid by US Governments :

không

V.- US Awards and Decorations

không

VI.- Have you Submitted the Application for family Reunification
Until now

không

VII.- Comment Tôi bị bắt tại Long Xuyên ngày 6.5.75 Remarks

Đi học tập cải tạo luôn, đến ngày 1.12.77 mới được thả
bỏ bị quản chế 1 năm đến 1 năm rưỡi mới thả quyền
cộng dân và học quyết định ra trại có ghi rõ không
được ở thành phố phải đi học không kinh tế mới đến
1985 mới cho về, sống với vợ con. Nguyên công xin cho tôi
cung cấp định tại đơn cư ở tự do theo chứng trình აღონ დაც
Signature : Date :

13.11.1988

Lê - Hu - Tài

VIII.- Please list here all documents attached to this questionnaire

- 1 quyết định ra trại
- 1 hôn thú
- 1 giấy thả quyền cộng dân
- 6 khai đơn.

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 9

— Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam đối với những sỹ quan, hạ sỹ quan, binh lính ngụy quân và nhân viên ngụy quyền.

— Xét tình thân học tập cải tạo của Lê Tư Tài nguyên là Đam uy nguyên quân, trong thời gian qua tỏ ra hiền đôn nết nết và cố gắng phấn đấu trở thành người có ích cho đất nước.

— Xét đơn xin bảo lãnh của Võ Nguyễn Ngọc Diệp 179. Mảnh Bả đối với sỹ quan ngụy có tên nói trên. Trại Quân 8. T.P. Hồ Chí Minh

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 — Cho Lê Tư Tài nguyên là Đam uy nguyên quân được tạm ngưng quân huấn tập trung và cho phép được trở về nhà làm ăn.

Điều 2 — Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn Lê Tư Tài phải chấp hành tốt mọi quy định và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm việc. Thời gian quản chế là một năm. Sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị làm việc xác nhận là tiến bộ và được chính quyền sở tại đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3 — Phòng quản huấn Quân khu: Trại quản huấn Đội 5. T4 và đương sự chiến quyết định thi hành.

Ngày 24 tháng 10 năm 1977

THỦ LƯU QUÂN KHU 9

Không được vẽ ở thành phố, thị xã, vùng biên giới và vùng xung đột. Trong thời gian quản chế, nếu do chính quyền địa phương quyết định.

CHỖ CHỮ

Cây này không có giá trị đi đường

Trong thời gian quản chế, việc quy định bao nhiêu ngày trình diện 1 lần là do chính quyền địa phương xã, phường, quy định.

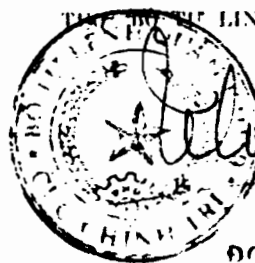
QUYẾT ĐỊNH NÀY, LÀM THÀNH 4 BẢN

1 — Phòng quản huấn Quân khu lưu.

1 — Trại quản huấn

1 — Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan.

1 — Đương sự.



T. HỒNG TÁ
ĐOÀN CÁN THÍNH

Ban chỉ huy công an Phường 2 Quận 8
Xác nhận anh Lê Tu' tại địa phương
phép ngày 2 tháng 12 năm 1977

Kính chuyển BCH CT Quận 8 và ban
chỉ huy Quận.

Thống kê Hồ Chí Minh 3-1977

Trần - KTS

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP

Số: 322/QĐ-79

CỘNG-HÒA XÃ-HỘI CHỦ-NGHĨA VIỆT-NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

SADEC, ngày 20 tháng 04 năm 1979

QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUẢN

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP.

- Căn cứ lệnh số 51/BCT ngày 10/II/1962 của Chủ tịch nước công bố luật tổ chức HĐND và UBND các cấp.
- Căn cứ sắc lệnh 175/SL ngày 18/8/53 của Chủ tịch nước qui định biện pháp quản chế.
- Căn cứ quyết định quản chế số 243 ngày 24 tháng 10 năm 1977 của UBND Tỉnh Đồng Tháp.
- Xét thời gian đã quản chế và thái độ cải tạo của Lê-Tú-Tài
- Căn cứ đề nghị giải quản của UBND xã Tân-nhuận-Đông Huyện Châu Thành và Ty Công an Tỉnh Đồng Tháp.

Q U Y Ế T - Đ Ị N H

Điều I : Nay giải quản cho Lê Tú Tài
ở tại ấp Tân Hoà xã Tân nhuận Đông
Huyện Châu Thành Tỉnh Đồng Tháp.

Điều II : Dương sự được hưởng mọi quyền lợi công dân của nước
Cộng Hoà XHCN Việt Nam theo luật định.

- Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 5 năm 1979

Điều III: Trưởng Ty Công An Tỉnh Đồng Tháp, Chủ tịch Ủy Ban nhân
dân Huyện Châu Thành, Chủ tịch Ủy Ban nhân dân xã Tân
Nhuận Đông và dương sự có tên nêu trên chịu trách nhiệm
thi hành quyết định này.

Nơi nhận :

- Như điều III
- Lưu

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP
CHỦ TỊCH

(Con dấu và chữ ký)

NGUYỄN-XUÂN-TRƯỜNG

Lố hiệu 105

Tên họ người chồng LÊ - THỊ - TÀI
nghề nghiệp Quân nhân
sinh ngày hai mươi lăm tháng tám năm một ngàn chín
trăm bốn mươi sáu tại Khánh Hưng (Bà-Xuyen)
cư sở tại Saigon, B2 hẻm Chủ Phước
tạm trú tại
Tên họ cha chồng Lê-văn-Ngôn
(sống chết phải nói)
Tên họ mẹ chồng Lương thị Tần
(sống chết phải nói)
Tên họ người vợ NGUYỄN-KIỆC-DIỆP
nghề nghiệp Nội trợ
sinh ngày một tháng tư năm một ngàn chín trăm
ba mươi sáu tại Phú Nhuận (Sadeo)
cư sở tại Saigon, B-2 hẻm Chủ Phước
tạm trú tại
Tên họ cha vợ Nguyễn-công-Tường
(sống chết phải nói)
Tên họ mẹ vợ Nguyễn-thị-Nhứt
(sống chết phải nói)
Ngày cưới hai mươi tám tháng mười năm một ngàn chín
trăm sáu mươi.
Vợ chồng khai có hay không lập hôn ước
ngày tháng năm
tại

CAO VÂN TÍCH

Mr. Bai Gong

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ
République du Viet-Nam

BỘ TƯ-PHÁP
Département de la Justice

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN
Service Judiciaire du Sud-Vietnam

PHÒNG LỤC-SỰ TOÀ

HQ HQ BAXUYEN

(GREFFE DU TRIBUNAL DE _____)

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH
(Extrait du registre des actes de naissance)

Làng Khánh Hưng

Tỉnh Baxuyen

(NAM-PHẦN)
(Sud-Vietnam)

NĂM 1936
(Année)

SỐ HIỆU 435
(Acte No)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Lê tú Tài
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	Trai
Sanh ngày nào (Date de naissance)	25 Août 1936
Sanh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	Khánh Hưng Hôpital
Tên họ cha (Nom et prénom du père)	Lê trung Ngôn
Cha làm nghề gì (Sa profession)	Surveillant
Nhà cửa ở dân (Son domicile)	Khánh Hưng
Tên họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	Lương thị Tàn
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	Sans profession
Nhà cửa ở dân (Son domicile)	Khánh Hưng
Vợ chánh hay vợ thứ (Son rang de lemme mariée)	Vợ chánh



Chúng tôi, Lê văn Dần
(Nous)
Chánh-án Toà HQ HQ BAXUYEN
(Président du Tribunal)
chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)
Ông Buỳnh văn Hieu
(M.)
Chánh Lục-sự Toà-án sở tại.
(Greffier en chef dudit tribunal).

Khánh Hưng ngày 27 / 1 / 1967

CHÁNH - ÁN,
(LE PRÉSIDENT),

[Signature]

Lê văn Dần

Trích y bản chánh,
(Pour extrait conforme),

Khánh Hưng, ngày 27 / 1 / 1967.

CHÁNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHIEF),



Buỳnh văn Hieu

Giá tiền: _____
(Côt)
Biên-lai số: _____
(Quittance No)

Do án lệnh số 28 làm tại Văn phòng Chánh án Tòa HQ HQ Baxuyen.
Đã sửa tờ khai sanh số hiệu 435 năm 1936 làng Khánh Hưng (Baxuyen) của
Lê tú Tài nãi khoan tên họ cha đứa trẻ lại là Lê văn Ngôn thay vì Lê trung Ngôn
trích cuộc y.
Baxuyen, ngày 23 tháng 1 năm 1960
Chánh Lục sự Sở : Đào thế Hùng
(Ký tên và đóng dấu)





NAM 1936 SỐ HIỆU 38
(Année) (Acte No)

Tên, họ đứa con nít	NGUYỄN-NGỌC-DIỆP
(Nom et prénom de l'enfant)	
Nam, Nữ	Con gái
(Sexe de l'enfant)	
Sinh ngày nào	Ngày một Avril 1936
(Date de naissance)	
Sinh tại chỗ nào	Phú-Nhuận xã
(Lieu de naissance)	
Tên họ cha	Nguyễn - công - Tường
(Nom et prénom du père)	
Cha làm nghề gì	Làm ruộng
(Sa profession)	
Nhà của ở đâu	Phú-Nhuận xã
(Son domicile)	
Tên họ mẹ	Nguyễn-thị-Mhút
(Nom et prénom de la mère)	
Mẹ làm nghề gì	Làm ruộng
(Sa profession)	
Nhà của ở đâu	Phú-Nhuận xã
(Son domicile)	
Vợ chánh hay vợ thứ	Vợ chánh
(Son rang e femme mariée)	

Chúng tôi : Lê-văn-Dầu, Thẩm-Phán, TUN
(Nous)

Trích y bốn chánh,
(Pour extrait conforme)

Chánh án Toà Vinhlong
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông Võ-thành-Liêm

Vinhlong, ngày 28.7 1965

Chánh Lục sự Toà Án sở tại.

CHÁNH LỤC SỰ

(Greffier en chef dudit tribunal).

(Le Greffier en Chef).

Vinhlong, ngày 28. 7. 1965

CHÁNH ÁN

(Le Président)

(Con dấu và chữ ký)

chính nhân
Chứng y bốn chánh
(Con dấu và chữ ký)

Giá tiền : 50,00

(Coût)

Biên lai số: 10931 L/

(Quittance No)



Vũ Thị Cường

HÀM-QUÂN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Đ - THÀNH SAIGON

TỔ HÀNH CHÁNH QUÂN BA

Số hiệu : 719

HỘ - TỊCH

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi ba (1963)



Tên, họ đứa nhỏ	LÊ MINH TRÍ
Phái	Nam
Ngày sanh	Hai mươi sáu tháng giêng năm một ngàn chín trăm sáu mươi ba. II/1/63
Nơi sanh	Saigon, 455 Phan-dinh Phùng
Tên, họ người Cha	Lê-Tử-Tài
Tuổi	Hai mươi bảy
Nghề nghiệp	Quân nhân
Nơi cư ngụ	Saigon, 393/7 lô 27 Trần-Hưng-Dạo
Tên, họ người mẹ	Nguyễn ngọc Diệp
Tuổi	Hai mươi bảy
Nghề nghiệp	Nội trợ
Nơi cư ngụ	Saigon, 393/7 lô 27 Trần Hưng Dạo
Vợ chánh hay thứ	Vợ chánh

Chứng nhận
Được 4 đơn chứng

Ngày 6 tháng 9 năm 1963



Trưởng Quận
[Signature]
Trưởng Quận

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÁNH :
Saigon, ngày 4 tháng 3 năm 1963
TL. QUẬN TRƯỞNG QUẬN BA
(Con dấu và chữ ký)

NGUYỄN PHƯỚC HÒA

LỘ-THÀNH SAIGON

QUẬN : BA

PHƯỜNG XX

Số hiệu : 8757



TRÍCH-LỤC BỘ KHAI - SANH

Lập ngày 23 tháng 9 năm 1966

Tên họ đứa trẻ	LÊ PHƯƠNG THẢO
Con trai hay con gái	NỮ
Ngày sanh	Hai mươi tháng chín năm một ngàn chín trăm sáu mươi sáu
Nơi sanh	Saigon, 455 Phan đình Phùng
Tên họ người cha	LÊ TỬ TÀI
Tên họ người mẹ	NGUYỄN NGỌC DIỆP
Vợ chánh hay không có hôn thú	Vợ chánh
Tên họ người đứng khai	Trương thị Bé

Chứng nhận
Biên pháp y bản chính



Ngày 6-9 năm 1968
Tài liệu y tế

Tuổi Trẻ

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH
Saigon, ngày 25 tháng 9 năm 1973
Viên chức Hộ Tịch L6

(chữ ký và con dấu)

NGUYỄN VĂN TỐT
Tham sự Hành Chánh

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

ĐO-THÀNH SAIGON

QUẬN : BA

PHƯỜNG XX

Số hiệu 3600



TRÍCH LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 02 tháng 5 năm 1968

Tên họ đứa trẻ . . .	LÊ THỊ MAI THANH
Con trai hay con gái	Nữ
Ngày sanh	Hai mươi chín tháng tư năm một ngàn chín trăm sáu mươi tám
Nơi sanh	Saigon, 455 Phan đình Phùng
Tên họ người cha . .	Lê-tử-Tài
Tên họ người mẹ . .	Nguyễn-ngọc-Diệp
Vợ chánh hay không có hôn thú.....	Vợ chánh
Tên họ người đứng khai	Trần thị Huỳnh

Chứng nhận
Đương y ban chấp hành . . . 88



Tu B.á T.áng

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH
Saigon, ngày 25 tháng 9 năm 1973

VIÊN-CHỨC HỘ-TỊCH

(Đon dấu và chữ ký)

NGUYỄN VĂN TỐT
Tham Sự Hành Chánh

VIỆT-NAM CỘNG HÒA
ĐÔ-THÀNH SAIGON

Quận: BA
PHƯỜNG XX

Số hiệu: 456

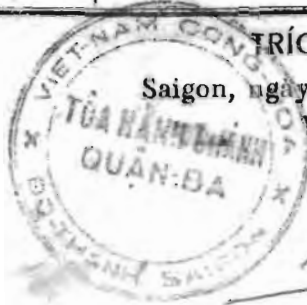


TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 19 tháng 01 năm 19 71

Tên họ đứa trẻ. . . .	Lê minh Trung
Con trai hay con gái. .	Nam
Ngày sanh.	Mười lăm tháng giêng năm một ngàn chín trăm bảy mươi một
Nơi sanh.	Saigon, 455 Phan đình Phùng
Tên họ người cha. . .	Lê tú Tài
Tên họ người mẹ. . .	Nguyễn ngọc Diệp
Vợ chánh hay không có hôn-thú.	Vợ chánh
Tên họ người đứng khai.	Phan thị Kim Cúc

MIỄN LỆ-PHÍ
Đề nạp HS-Sự Hành-Chánh



TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH

Saigon, ngày 25 tháng 9 năm 19 73

Viên-Chức Hộ-Tịch, L6

(Signature)
NGUYỄN-VĂN-TỐT
Tham-Sự Hành-Chánh

From: Le Tu Tai
c/o Marie C. Nguyen



DEC 24 1988

Mme. KHUC MINH THO
PO BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635